

Số: 1939/QĐ-ĐHKTL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xóa tên đối với học viên cao học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 83/ĐHQG-ĐH&SĐH ngày 19 tháng 02 năm 2016 về việc ban hành Quy chế tuyển sinh của trình độ thạc sĩ và tiến sĩ của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 835/QĐ-ĐHKTL-SĐH ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Trường Đại học Kinh tế - Luật về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Biên bản họp hội đồng học vụ ngày 02 tháng 12 năm 2022 về việc xử lý học vụ đối với học viên cao học năm học 2021 - 2022;

Xét đề nghị của Trường phòng Sau đại học và Khoa học công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa tên 63 học viên cao học các khóa từ 2018 đến 2020. (Danh sách đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các phòng Sau đại học và Khoa học công nghệ, phòng Tài chính, các khoa đào tạo sau đại học và các học viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

-Như Điều 3;

-Lưu: VT, SĐH&KHCHN.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Công Gia Khánh

DANH SÁCH HỌC VIÊN XOÁ TÊN TỪ KHÓA 2018 ĐẾN 2020

Đính kèm Quyết định số: 1939/QĐ/ĐHKTL ngày 29 tháng 12 năm 2022

STT	MSHV	Họ và tên	Ngày sinh	Khóa	Ngành/Chuyên ngành	Lý do	Số phí nợ	Ghi chú
KHOA 2018								
1	C18601001	Nguyễn Ngọc Đức	22/09/1975	2018	Kinh tế chính trị	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	16.800.000	
2	C18602006	Phan Đình Hải My	11/10/1995	2018	Kinh tế học	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
3	C18602010	Nguyễn Ngọc Diễm	14/03/1995	2018	Kinh tế học	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
4	C18608108	Trần Trung Hậu	16/10/1988	2018	Kinh tế quốc tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
5	C18608118	Nguyễn Hữu Tín	05/04/1995	2018	Kinh tế quốc tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
6	C18603009BT	Phạm Tiến Hưng	18/11/1980	2018	Kinh tế và Quản lý công	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	60.800.000	
7	C18603024	Trần Thị Thanh Bình	25/12/1995	2018	Kinh tế và Quản lý công	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	16.500.000	
8	C18603027	Nguyễn Thị Hương	28/09/1991	2018	Kinh tế và Quản lý công	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	16.500.000	
9	C18604042	Mai Quang Vinh	06/07/1990	2018	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
10	C18604029	Võ Huỳnh Yến Nhi	22/12/1992	2018	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
11	C18604032	Nguyễn Trí Đức Vỹ Minh	19/05/1992	2018	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
12	C18604049	Phan Thiện Phú	06/08/1995	2018	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
13	C18604050	Phạm Anh Tuấn	12/03/1995	2018	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
14	C18605055	Cao Thị Diệu Hiền	18/01/1995	2018	Kế toán	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
15	C18605060	Đoàn Ngọc Hiền	30/01/1991	2018	Kế toán	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
16	C18607103	Phạm Thị Ngọc Lan	11/11/1989	2018	Quản trị kinh doanh	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
17	C18607075	Nguyễn Thị Trân Châu	19/01/1995	2018	Quản trị kinh doanh	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
18	C18607096	Trần Thành Nam	26/09/1991	2018	Quản trị kinh doanh	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
19	C18607091	Nguyễn Mỹ Phương	13/06/1984	2018	Quản trị kinh doanh	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	16.500.000	
20	C18610181	Phạm Quang Duy	24/07/1995	2018	Luật Kinh tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
21	C18610185	Nguyễn Trọng Tấn	11/12/1995	2018	Luật Kinh tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
22	C18610187	Nguyễn Hữu Thống	06/02/1972	2018	Luật Kinh tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
23	C18610203	Lê Thị Minh Phượng	10/09/1995	2018	Luật Kinh tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
24	C18610200	Trần Đức Anh	30/04/1986	2018	Luật Kinh tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
25	C18610179	Trần Thị Kiều Thu	20/02/1993	2018	Luật Kinh tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	16.500.000	
26	C18609001BT	Nguyễn Thị Xuân An	10/04/1988	2018	Luật Dân sự và Tổ tụng dân sự	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	31.000.000	
27	C18609011BT	Nguyễn Trung Hiếu	1977	2018	Luật Dân sự và Tổ tụng dân sự	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	60.800.000	
28	C18609021BT	Lê Công Lý	19/09/1990	2018	Luật Dân sự và Tổ tụng dân sự	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	60.800.000	
29	C18609039BT	Nguyễn Huỳnh Ngọc Trâm	12/09/1995	2018	Luật Dân sự và Tổ tụng dân sự	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	60.800.000	
30	C18609042BT	Trần Thị Phượng Tường	11/05/1992	2018	Luật Dân sự và Tổ tụng dân sự	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	60.800.000	
31	C18609156	Nguyễn Ngọc Mai	20/11/1976	2018	Luật Dân sự và Tổ tụng dân sự	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	
32	C18609121	Trương Yến Nhi	03/07/1995	2018	Luật Dân sự và Tổ tụng dân sự	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	24.750.000	

STT	MSHV	Họ và tên	Ngày sinh	Khóa	Ngành/Chuyên ngành	Lý do	Số phí nợ	Ghi chú
KHOÁ 2019								
33	C19601006	Văn Phương Trang	25/03/1994	2019	Kinh tế chính trị	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	26.250.000	
34	C19608088	Huỳnh Hằng Thi	12/02/1996	2019	Kinh tế quốc tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	26.250.000	
35	C19604007BT	Huỳnh Thanh Đoàn	10/06/1972	2019	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	62.300.000	
36	C19604014BT	Trần Yến Linh	03/03/1996	2019	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	62.300.000	
37	C19604017BT	Huỳnh Thanh Phong	06/11/1972	2019	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	62.300.000	
38	C19604005BT	Huỳnh Văn Cường	28/04/1979	2019	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	62.300.000	
39	C19604020BT	Lê Thị Trinh	31/07/1985	2019	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	62.300.000	
40	C19604032	Ngô Kiến Nam	08/11/1991	2019	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	26.250.000	
41	C19604038	Phan Thị Lệ Quyên	04/10/1994	2019	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	26.250.000	
42	C19604039	Trần Thị Mai Thảo	15/01/1997	2019	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	26.250.000	
43	C19604022	Nguyễn Công Danh	29/09/1994	2019	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	18.000.000	
44	C19607070	Võ Thị Kim Nguyên	10/03/1989	2019	Quản trị kinh doanh	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	26.250.000	
45	C19607067	Trần Quang Minh	28/08/1992	2019	Quản trị kinh doanh	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	18.000.000	
46	C19607072	Lê Thị Hồng Phấn	26/01/1996	2019	Quản trị kinh doanh	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	18.000.000	
47	C19610146	Lê Văn Đại	08/03/1995	2019	Luật Kinh tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	26.250.000	
48	C19610155	Trịnh Thị Nhị Hiền	18/06/1992	2019	Luật Kinh tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	26.250.000	
49	C19610193	Nguyễn Thị Cẩm Uyên	07/11/1986	2019	Luật Kinh tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	18.000.000	
50	C19609096	Phạm Ngọc Đức	13/05/1992	2019	Luật Dân sự và Tổ tụng dân sự	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	26.250.000	
KHOÁ 2020								
51	C20608073	Huỳnh Thị Vân	08/09/1997	2020	Kinh tế quốc tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	29.250.000	
52	C20608048	Huỳnh Tấn Châu	01/11/1996	2020	Kinh tế quốc tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	29.250.000	
53	C20604047	Đặng Thị Ngọc An	10/07/1995	2020	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	29.250.000	
54	C20604066	Đặng Ngọc Anh Thư	22/05/1997	2020	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	29.250.000	
55	C20604072	Đặng Thị Khánh Vân	02/09/1996	2020	Tài chính - Ngân hàng	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	29.250.000	
56	C20607031	Lương Khánh Như	18/02/1994	2020	Quản trị kinh doanh	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	29.250.000	
57	C20607032	Phan Lâm Ái Phương	30/08/1988	2020	Quản trị kinh doanh	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	29.250.000	
58	C20610200	Nguyễn Lê Giáng Thanh	21/11/1996	2020	Luật Kinh tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	37.800.000	
59	C20610167	Thái Văn Hưng	15/01/1983	2020	Luật Kinh tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	29.250.000	
60	C20610161	Ngô Thị Thu Hiền	23/09/1996	2020	Luật Kinh tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	29.250.000	
61	C20610164	Ngô Đình Quang Huy	26/01/1996	2020	Luật Kinh tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	29.250.000	
62	C20610186	Nguyễn Dương Nguyệt Nga	21/07/1992	2020	Luật Kinh tế	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	29.250.000	
63	C20609112	Trần Trọng Nhân	24/07/1996	2020	Luật Dân sự và Tổ tụng dân sự	Nợ học phí, không hoàn thành tiến độ học tập	29.250.000	

Handwritten signature/initials